

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST

Ngày 05 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh và bà Vũ Thị Dung;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 36/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020 và thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 05/TB-TA ngày 04 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1991 (có mặt)

- Bị đơn: Anh Lại Khánh Q, sinh năm 1983 (xin vắng mặt)

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 9 khu phố PH, phường PT, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 10 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ L trình bày:

Chị và anh Lại Khánh Q sau thời gian tìm hiểu, đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 11 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân phường PĐ, thị xã BL, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng 8 năm

thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không còn tình cảm. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên muốn ly hôn với anh Lại Khánh Q.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có hai con chung tên Lại Trần Khánh V, sinh ngày 08/3/2012 và Lại Khánh D, sinh ngày 28/8/2018. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu anh Lại Khánh Q cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về nợ chung và tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lại Khánh Q trình bày:

Anh và chị Trần Thị Mỹ L sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Đức, thị xã Bình Long vào ngày 30 tháng 11 năm 2010 theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Nay chị Trần Thị Mỹ L yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý.

Anh đồng ý giao hai con chung tên Lại Trần Khánh V và Lại Khánh D cho chị Trần Thị Mỹ L trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Về nợ chung và tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Anh xin được xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ L, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn” theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 do chị Trần Thị Mỹ L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lại Khánh Q.

Anh Lại Khánh Q hiện cư trú tại địa chỉ tổ 9 khu phố PH, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Anh Lại Khánh Q xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

Về sự tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước: Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ trong hồ sơ vụ

án nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long không tham gia phiên tòa xét xử vụ án theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 232 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án không có sự tham gia của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ L và anh Lại Khánh Q đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 11 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân phường PĐ, thị xã BL, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân của Trần Thị Mỹ L và anh Lại Khánh Q là hợp pháp.

Chị Trần Thị Mỹ L thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn anh Lại Khánh Q. Tại bản tự khai ngày 24 tháng 11 năm 2020, anh Lại Khánh Q đồng ý ly hôn. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Mỹ L.

[3]. Về con chung: Chị Trần Thị Mỹ L yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung sau khi ly hôn. Anh Lại Khánh Q đồng ý giao hai con chung cho chị Mỹ L trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, đồng thời cháu Lại Trần Khánh V có nguyện vọng được sinh sống với chị Trần Thị Mỹ L sau khi cha mẹ ly hôn. Xét thấy thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Trần Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 232, Điều 266, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ L được ly hôn với anh Lại Khánh Q.

- Về con chung: Giao hai con chung tên Lại Trần Khánh V, sinh ngày 08/3/2012 và Lại Khánh D, sinh ngày 28/8/2018 cho chị Trần Thị Mỹ L trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Các đương sự được thực hiện quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Chị Trần Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001609 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND phường Phú Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Biện

Nguyễn Minh Đức

Trần Thị Yến